

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU**
Số: 77/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

G, ngày 14 tháng 08 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Trần Minh Tấn**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Võ Minh Thu**

Ngày 14 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 73/QĐ-TA ngày 06 tháng 08 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Ông **Phạm Quốc V** (*Tên gọi khác: Đ*); Giới tính: Nam;

Sinh năm 1986; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 07/12;

Nguyên quán: huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu;

Hộ khẩu thường trú: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu;

Chỗ ở hiện nay: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Phạm Văn H và bà Bùi Thị L;

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Lý Minh Phước**, Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G:* Bà **Phan Ngọc Tú**, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông Phạm Quốc V đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Đến ngày 19 tháng 06 năm 2019, do phát hiện **ông V** có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy tại khu vực phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu nên Công an phường L mời **ông V** làm việc và kết hợp với Trung tâm y tế thị xã G để xác định tình trạng nghiện ma túy của

ông V. Đồng thời cùng ngày Trung tâm y tế thị xã G trả lời kết quả **ông V** có nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamin.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông V** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ **15 đến 21** tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã G đã thực hiện đúng theo Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông V**.

Ông V vắng mặt nên không có ý kiến tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Vào ngày 19 tháng 06 năm 2019, công an Phường L tiến hành làm việc với **ông V** và **ông V** đã thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này phù hợp với bản tường trình của **ông V** và phiếu trả lời kết quả ngày 19 tháng 06 năm 2019 của Trung tâm y tế thị xã G.

Như vậy, ông V đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hơn 1/2 thời gian giáo dục nhưng vẫn còn nghiện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và **đề nghị** áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 16, Điều 1 của Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ. Cho nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông V** là phù hợp với quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 8 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường L đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông V**, đồng thời đã có thông báo số 66/TB-UBND ngày 09 tháng 07 năm 2019 cho người bị đề nghị về việc lập hồ sơ và có văn bản số 47/UBND ngày 09 tháng 07 năm 2019 đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến Trưởng phòng Tư pháp thị xã G và hồ sơ được gửi cho Trưởng phòng Tư pháp thị xã G ngày 25 tháng 07 năm 2019. Trưởng phòng Tư pháp thị xã G đã kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ và gửi cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G ngày 31 tháng 07 năm 2019. Đến ngày 02 tháng 08 năm 2019 Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân thị xã G và có văn bản số 127/LĐTBXH ngày 02 tháng 08 năm 2019 đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc đối với **ông V**. Như vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, Trưởng phòng Tư pháp và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G đã thực hiện lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông V** là phù hợp với quy định tại các Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ và khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ.

Ông V tuy không có tiền án, tiền sự nhưng không có tinh thần hợp tác khi Tòa án triệu tập nên việc Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông V** với **thời hạn từ 15 tháng đến 21 tháng** và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông V** là phù hợp với quy định tại Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân thị xã G chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Phạm Quốc V** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc **là 18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày **ông Phạm Quốc V** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông **Phạm Quốc V** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G phối hợp với Công an thị xã G đưa **ông V** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã G;
- Trưởng Công an thị xã G;
- Trưởng phòng LĐ-TB & XH thị xã G;
- **UBND phường L**;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn